

Số: 27/QĐ-STP

Đồng Nai, ngày 09 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai đánh giá thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước Quý 3/2019 của Sở Tư pháp

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách ngân nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 25/3/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 10/2016/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

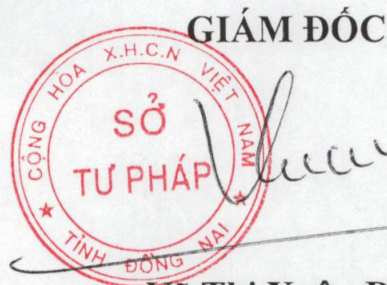
Điều 1. Công bố công khai đánh giá thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước Quý 3/2019 của Sở Tư pháp (Đính kèm Biểu số 3: Đánh giá thực hiện dự toán thu- chi ngân sách Quý 3/2019).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Tư pháp, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *luu*

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Giám đốc, các Phó GD Sở;
 - Trang TTĐT STP;
 - Lưu: VT, VP.
- (Nga-KTV)



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai

Chương: 414

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
QUÝ III NĂM 2019**

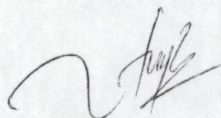
(Đính kèm Quyết định số 207/QĐ-STP ngày 9/10/2019 của Giám đốc Sở Tư pháp)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện Quý 3 năm 2019	So sánh (%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
1	Số thu phí, lệ phí	2.800.000.000	1.245.589.000	44%	
1.1	Lệ phí	40.000.000	3.600.000	9%	
1.1	Lệ phí nhập quốc tịch, thôi, trở lại quốc tịch; Cấp mới, cấp lại thẻ công chứng viên....	40.000.000	3.600.000	9%	
1.2	Phí	2.760.000.000	1.241.989.000	45%	
1.2	Phí cung cấp thông tin Lý lịch tư pháp; Phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam; Phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí thẩm định điều kiện hoạt động thuộc lĩnh vực tư pháp.....	2.760.000.000	1.241.989.000	45%	
2	Chi từ nguồn thu phí được để lại	2.330.000.000	1.213.508.491	52%	
2.1	Chi sự nghiệp.....				
2.2	Chi quản lý hành chính	2.330.000.000	1.213.508.491	52%	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.330.000.000	1.213.508.491	52%	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
3	Số phí, lệ phí nộp NSNN	470.000.000	189.603.750	40%	
3.1	Lệ phí	40.000.000	3.600.000	9%	
3.1	Lệ phí nhập quốc tịch, thôi, trở lại quốc tịch; Cấp mới, cấp lại thẻ công chứng viên....	40.000.000	3.600.000	9%	
3.2	Phí				
3.2	Phí cung cấp thông tin Lý lịch tư pháp; Phí xác nhận có quốc tịch Việt Nam; Phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch, phí thẩm định điều kiện hoạt động thuộc lĩnh vực tư pháp.....	430.000.000	186.003.750	43%	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	11.639.000.000	2.622.397.272	23%	
1	Chi quản lý hành chính	11.639.000.000	2.622.397.272	23%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.337.000.000	1.375.955.362	26%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	6.302.000.000	1.246.441.910	20%	

Đồng Nai, Ngày 9 tháng 10 năm 2019

Người lập



Lê Thị Hằng Nga

Thủ trưởng đơn vị



Võ Thị Xuân Đào